

KẾ HOẠCH

Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định, Hướng dẫn về thi hành Điều lệ Đảng;

Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp;

Căn cứ Quy định số 14-QĐ/TU ngày 27/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng là cơ sở để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

Các cấp ủy, tổ chức đảng trước hết là người đứng đầu nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, chủ trì kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cán bộ lãnh đạo, quản lý nơi mình công tác, sinh hoạt, được phân công phụ trách.

2. Trong quá trình kiểm điểm phải thực chất, dân chủ, đảm bảo tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, triệt để khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể

làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Thông qua kiểm điểm để chủ động phát hiện từ sớm, từ xa và đấu tranh ngăn chặn những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, tiêu cực.

3. Nội dung kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cần bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh; kết quả nổi bật, các mô hình mới cách làm hay, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở địa phương, cơ quan, đơn vị... Trong kiểm điểm cần làm rõ kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước. Làm rõ trách nhiệm cá nhân khi khắc phục chưa triệt để hoặc tái xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát. Gắn trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu đối với những hạn chế, khuyết điểm và đề ra biện pháp, lộ trình khắc phục có tính khả thi cao.

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

Sau khi có kết quả kiểm điểm, xếp loại chất lượng phải xây dựng ngay kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Phân công, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Các cấp ủy, tập thể chỉ đạo việc khắc phục các tồn tại, hạn chế trước 30/10 năm 2023.

B. NỘI DUNG

I. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

a) Cấp huyện và các cơ quan, tổ chức trực thuộc

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện; Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện;
- Tập thể lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Tập thể lãnh đạo Công an huyện;
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy; Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

b) Cấp cơ sở

- Đảng ủy cơ sở; Chi ủy chi bộ cơ sở; Chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở;
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, thị trấn;
- Các đối tượng khác do Đảng ủy cơ sở quy định.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

a) Cấp huyện và các cơ quan, tổ chức trực thuộc

- Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm tại hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kiểm điểm trước hội nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện kiểm điểm trước hội nghị thành viên Ủy ban nhân dân huyện.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện; Ban thường vụ đoàn thể chính trị - xã hội huyện: Kiểm điểm tại hội nghị của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và hội nghị Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội khi tiến hành tổng kết hàng năm.

- Tập thể lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện, tập thể lãnh đạo Công an huyện kiểm điểm trước hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy và tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện có thể kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với cấp ủy, chi bộ cơ quan, đơn vị.

b) Cấp cơ sở

- Đảng ủy cơ sở kiểm điểm tại hội nghị của đảng ủy; chi ủy cơ sở, chi ủy chi bộ thuộc đảng ủy cơ sở kiểm điểm tại hội nghị chi bộ.

- Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn kiểm điểm trước hội nghị Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, thị trấn kiểm điểm trước Hội nghị thành viên Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- Các đối tượng khác do Đảng ủy cơ sở quy định.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; những chi bộ có tổ đảng thì

có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt, còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

+ Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện; Trưởng, phó các ban của Hội đồng nhân dân huyện kiểm điểm trước tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

+ Chủ tịch và các Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kiểm điểm trước tập thể thành viên Ủy ban nhân dân huyện.

+ Các đồng chí ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy kiểm điểm trước Ủy ban kiểm tra Huyện ủy (trừ các đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra kiêm chức).

+ Chủ tịch và các Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và trưởng, phó các đoàn thể chính trị - xã hội huyện kiểm điểm trước tập thể tập thể Ban thường trực UBMTTQ Việt Nam và Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

+ Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc (*đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người*), hoặc lồng ghép kiểm điểm trước cấp ủy (nếu là cấp ủy viên) hoặc chi bộ nơi mình sinh hoạt (*nếu là đảng viên*).

+ Cán bộ lãnh đạo, quản lý không tham gia cấp ủy viên các cấp; cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên hoặc trước hội nghị cán bộ chủ chốt, hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc (*đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người*).

+ Các đồng chí đảng ủy viên đảng ủy cơ sở kiểm điểm trước tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi mình là thành viên.

+ Các đồng chí bí thư, phó bí thư, chi ủy viên chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở kiểm điểm trước chi bộ.

+ Chủ tịch và Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; Trưởng các ban của Hội đồng nhân dân xã, thị trấn kiểm điểm trước tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn.

+ Chủ tịch và các Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn kiểm điểm trước tập thể thành viên Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên.

- Xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý.
- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm (*được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể*).
- Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*).
- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả thực hiện các quy định về nêu gương.
- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát, kỷ luật và thi đua, khen thưởng trong thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm.
- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.
- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị, phòng, ban ... thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.
- Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

Khi kiểm điểm, phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp, lộ trình khắc phục có tính khả thi, lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc; Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ và thực hiện các quy định về nêu gương:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tinh thần, thái độ học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng; việc tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tham gia định hướng dư luận...

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên

phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ; về “cần, kiệm, liêm, chính”.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

+ Thực hiện các quy định về nêu gương.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể ...*) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (*được lượng hóa bằng sản phẩm, chỉ tiêu cụ thể*).

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Lưu ý: Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

- Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể - nếu có*).

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm.

- Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

- Trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (*nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức ... là lãnh đạo, quản lý các cấp*).

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a) nêu trên, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị; công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ; mức tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng;

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*);

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cơ hội, vụ lợi; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động;

- Mối quan hệ, phối hợp với cấp ủy, chi bộ, đảng bộ và tập thể lãnh đạo, quản lý (*nơi mình tham gia sinh hoạt, công tác*) và cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương nơi được phân công lãnh đạo, chỉ đạo, phụ trách.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Tự viết tay hoặc đánh máy bản kiểm điểm; không sao chép, photo mẫu kiểm điểm để điền theo kiểu đối phó; nêu đúng việc, đúng chức trách của mình. Bản kiểm điểm đánh giá sâu, thực chất, không đối phó, tràn lan...

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu, gửi chi ủy, chi bộ (*hoặc tổ đảng*) trước 02 ngày tổ chức hội nghị kiểm điểm.

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban Thường vụ Huyện ủy gợi ý và nội dung kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy; cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

- Cấp ủy tổ chức cơ sở đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (đối với các tập thể, cá nhân đã được Ban Thường vụ Huyện ủy gợi ý thì Cấp ủy tổ chức cơ sở đảng không thực hiện gợi ý kiểm điểm). Bí thư cấp ủy có trách nhiệm đề xuất những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm để cấp ủy xem xét, quyết định.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Tập thể lãnh đạo, quản lý của chính

quyền, chuyên môn, đoàn thể ... kiểm điểm trước, cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Huyện ủy tối thiểu là 1,5 ngày. Các đảng ủy cơ sở và những nơi được Ban Thường vụ gợi ý kiểm điểm tối thiểu 01 ngày; các tập thể lãnh đạo, quản lý còn lại là 1/2 ngày.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ huyện.
- Đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở.
- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo biểu **Mẫu số 1**)

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (*chi bộ*) có nhiều thành tích nổi bật; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí: (1) *Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị*; (2) *Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong năm* **tại Mục I của Mẫu số 1** được đánh giá đạt cấp độ “*Xuất sắc*”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có từ 90% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, không có tổ chức đảng trực thuộc xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”. Đối với chi bộ phải có từ 90% đảng viên được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, không có đảng viên xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% trong tổng số tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” của từng đảng bộ, chi bộ. Không xem xét đối với tổ chức đảng nếu không có, hoặc không đạt tiêu chí “*Kết quả lãnh đạo thực hiện mô hình mới, ý tưởng sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể)*”, trừ chi bộ ở thôn, tổ dân phố; chi bộ ở các loại hình doanh nghiệp tư nhân.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí: **(1)** Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và tiêu chí **(2)** Về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị trong năm đều đánh giá cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có từ 80% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, không có tổ chức đảng trực thuộc xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”. Đối với chi bộ phải có từ 80% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, không có đảng viên bị xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Cấp ủy, tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục hậu quả*).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Một trong các tiêu chí **1, 2, 4, 5, 6, Mục I của Mẫu số 1** bị đánh giá đạt cấp độ “Kém”, các tiêu chí còn lại được đánh giá từ “Trung bình” trở lên, hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Tập thể cấp ủy hoặc tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương (*bí thư, chủ tịch, giám đốc, trưởng ban...*) bị kỷ luật từ “*Khiển trách*” trở lên.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Đảng bộ có trên 10% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”; chi bộ có trên 10% số đảng viên xếp loại “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại Đảng bộ huyện

- Ban Thường vụ Huyện ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ huyện.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ huyện.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Cấp ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Ban Thường vụ Huyện ủy chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

c) Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ mình.

- Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của các chi bộ trực thuộc, đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Thường trực Huyện ủy; thường trực đảng ủy; bí thư, phó bí thư chi ủy, chi bộ (nơi không có chi ủy) dự kiến mức đánh giá các cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng theo **Mẫu 01** quy định này.

- Hội nghị Ban thường vụ Huyện ủy, đảng ủy, chi ủy, chi bộ (nơi không có chi ủy) thảo luận, biểu quyết xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo từng tiêu chí, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban Tổ chức Huyện ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp huyện gồm: (1) Các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy; (2) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; (3) Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện; (4) Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; (5) Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

b) Đối với đánh giá, xếp loại chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở

Thường trực Đảng ủy lựa chọn chủ thể và cách thức tham gia đánh giá, xếp loại phù hợp với đơn vị mình.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp kết quả tự đánh giá và ý kiến tham gia của các chủ thể, ý kiến thẩm định báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại các tổ chức cơ sở đảng.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chi bộ trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo biểu **Mẫu số 2**)

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí: (1) Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lễ lối làm việc; Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện các quy định về nêu gương; (2) Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ **tại Mục I của Mẫu số 02** phải được đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, ... mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Không xem xét đối với các trường hợp không có hoặc không đạt **Tiêu chí 3, Mục I của Mẫu số 02**.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên cơ sở, được chia tỷ lệ như sau:

+ Đối với đảng viên sinh hoạt tại các đảng bộ, chi bộ cơ sở ở các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh: Đảng viên là lãnh đạo, quản lý sở, ban, ngành, cơ quan không quá 50%; đảng viên là lãnh đạo, quản lý cấp phòng không quá 30%; đảng viên còn lại không quá 20% trong tổng số tỷ lệ 20% đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

+ Đối với đảng viên sinh hoạt tại các đảng bộ, chi bộ ở các cơ quan, phòng, ban, ngành cấp huyện; đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ thuộc loại hình hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp (*trừ doanh nghiệp tư nhân*): Đảng viên là lãnh đạo, quản lý không quá 50%; đảng viên còn lại 50% trong tổng số tỷ lệ 20% đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

(Không áp dụng tỷ lệ này đối với đảng viên đang sinh hoạt tại chi bộ thôn, tổ dân phố; đảng viên đang sinh hoạt tại đảng bộ, chi bộ loại hình doanh nghiệp tư nhân).

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá đạt cấp độ “*Tốt*” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “*Trung bình*” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

- Là đảng viên có một trong các tiêu chí **1, 2, 4, 5 Mục I của Mẫu số 2** bị đánh giá đạt cấp độ “*Kém*”, các tiêu chí còn lại được đánh giá từ “*Trung bình*” trở lên, hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước xếp loại cán bộ, công chức, viên chức mức “*Không hoàn thành nhiệm vụ*”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo Mẫu, gửi về chi bộ, tổ đảng trước 02 ngày làm việc.

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, tổ đảng (*nơi chi bộ có tổ đảng*) xem xét tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của từng đảng viên.

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng từng đảng viên.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “*Xuất sắc*”, “*Tốt*”, “*Trung bình*”, “*Kém*” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Mẫu 02**; báo cáo trước chi bộ, tổ đảng trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, tổ đảng (*nơi có thành lập tổ*

đảng): Chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*), tổ trưởng tổ đảng tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ, tổ đảng tiến hành thảo luận mức xếp loại do đảng viên tự nhận, chi ủy (*bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*), tổ trưởng tổ đảng đề xuất trước khi báo cáo đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xem xét, quyết định. Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tiến hành bỏ phiếu đánh giá, xếp loại đảng viên và báo cáo kết quả lên đảng ủy cơ sở để xem xét, quyết định.

- Thường trực đảng ủy cơ sở tổng hợp, thẩm định báo cáo kết quả của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở xem xét, thực hiện các quy trình bỏ phiếu và quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

a) Cấp huyện và các cơ quan, tổ chức trực thuộc

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện; Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện;
- Tập thể lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Tập thể lãnh đạo Công an huyện;
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy; Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

b) Cấp cơ sở

- Đảng ủy cơ sở; Chi ủy chi bộ cơ sở; Chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở;
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, thị trấn;
- Các đối tượng khác do Đảng ủy cơ sở quy định.

Lưu ý: Chỉ đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có từ 02 lãnh đạo, quản lý trực tiếp trở lên. Những cơ quan, đơn vị, tổ chức chỉ có 01 lãnh đạo quản lý thực hiện theo Mục 4.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo biểu Mẫu số 3)

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Có đổi mới, sáng tạo, có sản phẩm cụ thể.

- Tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí: (1) Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên; (2) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý; (3) Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm tại **Mục I của Mẫu số 03** được cấp có thẩm quyền giao đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp tỉnh hoặc cấp huyện. Mức xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Không xem xét đối với tập thể lãnh đạo, quản lý không có sản phẩm cụ thể trong đổi mới, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể).

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí: (1) Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên; (2) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý; (3) Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm tại **Mục I của Mẫu số 03** được cấp có thẩm quyền giao, đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên nào bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

Các tiêu chí được đánh giá đạt cấp độ từ “Trung bình” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Một trong các tiêu chí 1, 2, 3, 5, 7, **Mục I của Mẫu số 3** bị đánh giá đạt cấp độ “Kém”, các tiêu chí còn lại được đánh giá từ “Trung bình” trở lên, hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ “Cảnh cáo”

trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Ban Thường vụ Huyện ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

b) Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện;

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện; Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện;

- Tập thể lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Tập thể lãnh đạo Công an huyện;

- Đảng ủy cơ sở; Chi ủy chi bộ cơ sở.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy.

c) Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy.

d) Đảng ủy xã, thị trấn xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy;

- Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, thị trấn;

- Các tập thể lãnh đạo quản lý khác do Đảng ủy xã, thị trấn xem xét, quyết định xếp loại chất lượng hoặc giao cho Ủy ban nhân dân xã, thị trấn xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc khối Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

d) Đảng ủy Quân sự huyện, Đảng ủy Công an huyện xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy;

- Các tập thể lãnh đạo quản lý khác do Đảng ủy Quân sự huyện, Đảng ủy Công an huyện xem xét, quyết định xếp loại chất lượng hoặc giao cho lãnh đạo đơn vị xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí

đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng theo Mẫu 03 và báo cáo cấp có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với các tập thể do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Huyện ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan gồm: (1) Các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy; (2) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; (3) Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện; (4) Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; (5) Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện.

b) Đối với các tập thể do Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy cơ sở đánh giá, xếp loại

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, Thường trực Đảng ủy cơ sở lựa chọn chủ thể và cách thức lấy ý kiến đánh giá, xếp loại phù hợp.

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo, trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý theo trách nhiệm, thẩm quyền.

- Cơ quan tham mưu công tác tổ chức cán bộ của Ủy ban nhân dân huyện, bộ phận giúp việc của về tổ chức cán bộ của các Đảng ủy cơ sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo, trình Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định của Bộ Chính trị, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và các nội dung, nhiệm vụ theo thẩm quyền.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý thực hiện đánh giá, xếp loại người đứng đầu thể lãnh đạo, quản lý đó.

Đảng viên là thành viên tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp trên sinh hoạt tại chi bộ thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước (*chỉ đánh giá những nhiệm vụ được chi bộ phân công*), xếp loại cán bộ ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý và tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu (*trừ bí thư chi bộ ở các chi bộ thôn, tổ dân phố không là cán bộ, công chức cấp xã; bí thư*

chi bộ, đảng bộ cơ sở ở loại hình doanh nghiệp tư nhân).

- Sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền cao nhất, nếu mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu có thay đổi so với mức xếp loại cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị, mức xếp loại đảng viên của chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở thì lấy kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền cao nhất.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực. Không xem xét đối với bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp cơ sở và cán bộ lãnh đạo, quản lý từ trưởng, phó phòng ban cấp huyện trở lên nếu *không có sản phẩm cụ thể trong đổi mới, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể).*

- Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện chung theo biểu **Mẫu số 2**)

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng, đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng, đề xuất cấp trên khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm và 05 năm liên tiếp theo quy định.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau; cá nhân lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân không là lãnh đạo, quản lý sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại công chức, viên chức trước, đánh giá, xếp loại đảng viên sau. Đối với cá nhân lãnh đạo, quản lý đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nhiều nơi mà có sự khác nhau thì lấy kết quả của cấp có thẩm quyền cao nhất để nhận xét, đánh giá, xếp loại.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng mới thành lập dưới 06 tháng, đảng viên mới kết nạp dưới 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm, đảng viên được miễn công tác, miễn sinh hoạt đảng từ 03 tháng trở lên nếu xếp loại thì không xếp loại mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng trong thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

- Đối với tổ chức đảng mới chia tách, sáp nhập thì lấy các nhiệm vụ chính trước khi chia tách, sáp nhập và các nội dung kiểm điểm, đánh giá theo Quy định này làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân theo quy định.

- Đối với cấp ủy, chi bộ đang sinh hoạt ghép (từ 02 cơ quan, đơn vị ... trở lên), trong trường hợp nếu có thành viên hoặc cán bộ, công chức ... bị kỷ luật (có cán bộ đó bị xử lý kỷ luật) thì chỉ xem xét người đứng đầu trực tiếp của cơ quan, đơn vị có thành viên hoặc cán bộ, công chức ... bị kỷ luật để đánh giá, xếp loại.

- Về “Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo” trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá bằng sản phẩm cụ thể) là tiêu chí bắt buộc khi xem xét, đánh giá, xếp loại đối với các tập thể, cá nhân mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, không bắt buộc khi xem xét, đánh giá, xếp loại đối với các mức còn lại.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ QUẢN LÝ HỒ SƠ, THÔNG BÁO VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Thời gian kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

- Ban Thường vụ Huyện ủy hoàn thành trước 25/12/2022;

- Cấp cơ sở và các tập thể lãnh đạo, quản lý khác hoàn hành trước ngày

10/12/2022.

2. Về hồ sơ kiểm điểm, đề nghị xem xét, đánh giá, xếp loại đối với tập thể và cá nhân (được thể hiện bằng văn bản, lưu trữ tại cấp có thẩm quyền quản lý gồm):

a) Hồ sơ đối với tập thể

- (1) Báo cáo kiểm điểm tập thể.
- (2) Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
- (3) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ;
- (4) Văn bản tham gia góp ý đánh giá, xếp loại của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (nếu có);
- (5) Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có);
- (6) Tờ trình đề nghị khen thưởng (nếu có); Báo cáo thành tích kèm theo (nếu có)
- (7) Các văn bản khác (nếu có).

Hồ sơ gửi về cơ quan được phân công thẩm định và cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại sau 03 ngày kết thúc kiểm điểm.

b) Hồ sơ đối với cá nhân

- (1) Bản kiểm điểm cá nhân (theo mẫu, được chi bộ, cấp ủy, cơ quan, đơn vị ... nhận xét, đánh giá, xếp loại, ký, đóng dấu xác nhận);
- (2) Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên;
- (3) Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú;
- (4) Bản kê khai tài sản (đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và các đối tượng khác theo quy định);
- (5) Bản nhận xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức,... (nếu có);
- (6) Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
- (7) Các văn bản khác (nếu có).

Hồ sơ đảng viên gửi về chi bộ trước 02 ngày tổ chức kiểm điểm; đối với cán bộ, công chức, viên chức ... là lãnh đạo, quản lý theo từng cấp gửi về cấp trên trực tiếp sau 03 ngày kết thúc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện; Ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; Tập thể lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Tập thể lãnh đạo Công an huyện; Các đảng ủy cơ sở, Chi ủy, chi bộ cơ sở; Thủ trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, người lao động của cơ quan, đơn vị các Quy định của Bộ Chính

trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Xây dựng kế hoạch, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, báo cáo kết quả, hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) đúng thời gian quy định.

Các tổ chức cơ sở đảng mời đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy được phân công phụ trách địa bàn, cơ quan, đơn vị và Tổ công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy “dự theo dõi, hướng dẫn sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy và thẩm định kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại, khen thưởng đảng viên, tổ chức cơ sở đảng nhiệm kỳ 2020-2025 dự chỉ đạo, hướng dẫn khi tổ chức hội nghị kiểm điểm.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy

Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy và các cơ quan có liên quan thực hiện một số nội dung sau:

- Tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt; hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với các tổ chức cơ sở đảng và các cơ quan, đơn vị. Hướng dẫn việc nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; trách nhiệm về nêu gương để cụ thể hóa nội dung kiểm điểm cho phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và từng đối tượng đảng viên, nhất là đối với đảng viên hưu trí không tham gia công tác tại địa phương.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy Ban Thường vụ Huyện ủy về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

- Tổng hợp hồ sơ, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các chủ thể liên quan báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định theo trách nhiệm, thẩm quyền.

- Tổng hợp, thẩm định hồ sơ khen thưởng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên theo định kỳ để trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

- Dự kiến kết quả tự chấm điểm của Đảng bộ huyện trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Văn phòng Huyện ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng dự thảo báo cáo kiểm điểm và Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2022 để phục vụ hội nghị kiểm điểm của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội nghị đánh giá, xếp loại các tổ chức cơ sở đảng, các tập thể lãnh đạo, quản lý; Hội nghị kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy, tự đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ huyện (mời đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn;

lãnh đạo các ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về dự và chỉ đạo). Hoàn tất hồ sơ báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy và các Tổ công tác của Ban Thường vụ Huyện ủy “dự theo dõi, hướng dẫn sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy và thẩm định kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại, khen thưởng đảng viên, tổ chức cơ sở đảng nhiệm kỳ 2020-2025”

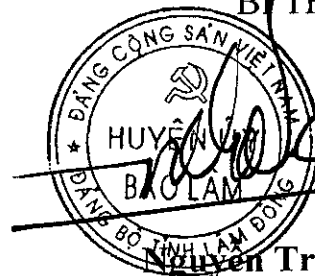
Căn cứ vào các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy và Kế hoạch này để tham gia lãnh đạo, chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các địa phương, đơn vị được phân công phụ trách.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực HĐND, UBND huyện,
- Mặt trận tổ quốc và đoàn thể CT-XH huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Trung Kiên

**CẤP ỦY CẤP TRÊN
ĐẢNG BỘ, CHI BỘ ...**

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
..... ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại đảng bộ, chi bộ ... năm ...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, đảng bộ, chi bộ ... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác chính trị, tư tưởng

- Công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ

- Kết quả lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ... và công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị trong năm
(được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Kết quả lãnh đạo thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kết quả lãnh đạo, thực hiện các quy định về nêu gương

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

5. Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ; công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử

lý cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên vi phạm và công tác thi đua, khen thưởng

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

6. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm (được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm)

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

7. Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

8. Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Báo cáo, giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 08 nội dung nêu trên).
2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Trách nhiệm của cấp ủy

Về những hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; kết quả xử lý sai phạm đối với tổ chức đảng, cá nhân; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

IV. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

V. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...

VI. Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M CẤP ỦY

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu 2.ĐG,XL.2022

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ

..... ngày tháng năm

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm.....

Họ và tên:.....Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc; Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và thực hiện các quy định về nêu gương

- Tư tưởng chính trị
- Phẩm chất đạo đức, lối sống
- Ý thức tổ chức kỷ luật
- Tác phong, lề lối làm việc
- Phòng, chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ
- Thực hiện các quy định về nêu gương

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể ...*) theo quy định.
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (*được lượng hóa bằng sản phẩm, chỉ tiêu cụ thể*).
- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Lưu ý: Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý khi trình bày những nội dung nêu trên, cần phải kiểm điểm sâu sắc, làm rõ thêm một số nội dung: (1) Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị; công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ; mức tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng; (2) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể*); (3) Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cơ hội, vụ lợi; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động; (4) Mối quan hệ, phối hợp với cấp ủy, chỉ bộ, đảng bộ và tập thể lãnh đạo, quản lý (*nơi mình tham gia sinh hoạt, công tác*) và cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương nơi được phân công lãnh đạo, chỉ đạo, phụ trách.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể - nếu có*).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

5. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

6. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (*nếu có*)

Báo cáo, giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

7. Trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (*nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức ... là lãnh đạo, quản lý các cấp*)

Về những hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng, đoàn kết nội bộ; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương ...; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí ...

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm *(theo 07 nội dung nêu trên)*.
2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

IV. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...

V. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức *(đối với cán bộ, công chức, viên chức)*

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN TẬP THỂ KIỂM ĐIỂM**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

..... ngày tháng năm

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể ... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của cấp trên

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

(Xây dựng đoàn kết nội bộ; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc...).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm (được lượng hóa bằng sản phẩm hoặc chỉ tiêu cụ thể)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (được đánh giá kết quả bằng sản phẩm cụ thể)

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

5. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả lãnh đạo, thực hiện các quy định về nêu gương.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

6. Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giám sát, kỷ luật và thi đua, khen thưởng trong thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

7. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (*đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục*); những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

8. Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị, phòng, ban ... thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

9. Những vấn đề được cấp trên gợi ý kiểm điểm (*nếu có*)

Báo cáo, giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (*theo 09 nội dung nêu trên*)

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

III. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân ...

IV. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

V. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm ...

VI. Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

1. The first part of the document is a list of the names of the persons who have been appointed to the various offices of the city.

2. The second part of the document is a list of the names of the persons who have been appointed to the various offices of the city.

3. The third part of the document is a list of the names of the persons who have been appointed to the various offices of the city.

4. The fourth part of the document is a list of the names of the persons who have been appointed to the various offices of the city.